TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-PT
Ngày: 12/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Minh Châu.

2. Ông Cao Minh Lễ.

***- Thư ký phiên tòa*:**

Ông Hà Huy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phước Đây - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:119/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Quốc T. do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C. T, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Quốc T. (Cọp), sinh ngày 09/6/1986; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Phước, thành phố L.X, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Cha: Phạm Thanh H., sinh năm 1962; Mẹ: Lâm Thị Bích Q., sinh năm 1964.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo tại ngoại cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa:

Luật sư: Ông Trần Đức Ng. - Văn phòng Luật sư Trần Đức Ng., thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang, bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Phạm Quốc T.. (có mặt)

Địa chỉ: Số 46/3, đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh, thành phố L.X, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 14/01/2019, Phạm Quốc T. điều khiển xe ôtô tải biển số 67C - 016.94 trên cabin chở anh Nguyễn Ngọc Lợi và Phạm Quốc Giang chạy trên Quốc lộ 91, theo hướng Châu Đốc - L.X. Khi đến khu vực ấp Phú Hòa II, xã Bình Hòa, huyện C. T, tỉnh An Giang, do ngủ gật nên T. điều khiển xe đâm vào lề phải theo hướng xe chạy đụng chị Lê Thị Th. đang chạy xe đạp cùng chiều phía trước và đụng 03 (ba) xe môtô đậu cặp lề phải làm xe bị hư hỏng. Thắm được đưa đến Trung tâm y tế huyện C. T, tỉnh An Giang để cấp cứu, nhưng chết trên đường đưa đi.

Ngày 13/3/2019, T. bị khởi tố, điều tra.

** Căn cứ Kết luận định giá số 09/KL.HĐ, 10/KL.HĐ, 11/KL.HĐ, 12/KL.HĐ, 13/KL.HĐ ngày 19/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận:*

- 01(một) xe môtô biển số 67C1 - 362.18, nhãn hiệu SH mode, màu sơn: đỏ - đen, đã qua sử dụng, trị giá 52.200.000 đồng.

- 01(một) xe môtô biển số 65G1 - 009.25, nhãn hiệu Sirius, màu sơn: đen – đỏ, đã qua sử dụng, các loại phụ tùng xe bị hư hỏng một phần và hư hỏng hoàn toàn cần phải sửa chữa, phục hồi, thay thế các loại phụ tùng trọn gói là 1.000.000 đồng.

- 01(một) xe đạp màu vàng - xanh, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn, trị giá 800.000 đồng. (Bút lục số 117).

- 01(một) xe môtô biển số 67C1 - 050.32, nhãn hiệu Air Blade, màu sơn: xám - bạc, đã qua sử dụng. Các loại phụ tùng xe bị hư hỏng một phần và hư hỏng hoàn toàn cần phải sữa chữa, phục hồi, thay thế các loại phụ tùng trọn gói là 5.000.000 đồng.

- 01(một) xe ôtô tải biển số 67C – 016.94, nhãn hiệu KIA, màu sơn: xanh, đã qua sử dụng. Các loại phụ tùng xe bị hư hỏng một phần và hư hỏng hoàn toàn cần phải sửa chữa, phục hồi, thay thế các loại phụ tùng trọn gói là 10.350.000 đồng.

* Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 09/18/TT ngày 14/01/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận: Nguyên nhân của Lê Thị Th.: Sốc đa chấn thương, vỡ tim.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyên C. T, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T. phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc T. 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm xử còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/7/2019, bị cáo Phạm Quốc T. làm đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo T. vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; gia đình bị hại bãi nại, xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc T.: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là lao động làm thuê; có nơi cư trú rõ ràng; từ khi được tại ngoại cho đến nay không vi phạm pháp luật gì mới; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có thể cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Quốc T. làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Phạm Quốc T., về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người hành nghề lái xe, đã được đào tạo về kiến thức, kỹ năng, sát hạch những quy định về an toàn của Luật giao thông đường bộ và đủ điều kiện được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Lẽ ra, bị cáo biết mình đang điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, vì nó có thể gây ra thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác bất cứ lúc nào và phải tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành những quy tắc về an toàn giao thông đường bộ thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà bất chấp hậu quả xảy ra khi điều khiển xe ô tô với vận tốc cao; không đúng phần đường quy định, đâm vào phần đường bên phải hướng xe chạy, gây tai nạn giao thông hậu quả làm cho chị Lê Thị Th. chết và làm 03 xe môtô, 01 chiếc xe đạp bị hư hỏng, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ; đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác; gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Phạm Quốc T. 01 năm 03 tháng tù là thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra chứng cứ, tình tiết gì mới so với các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét để làm căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời bào chữa của Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc T. xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc T. 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Bị cáo Phạm Quốc T. phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
-VKSND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện C.T;
-TAND huyện C.T;
-CQCSĐT huyện C.T;
-Chi cục THADS huyện C.T;
-Bị cáo;
-Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
-Tòa Hình sự;
-PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
-Sở Tư pháp An Giang;
-Văn phòng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Chấn